

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5- VĨNH LONG
TỈNH VĨNH LONG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Số: **88/2026/QĐST - HNGĐ**

Vĩnh Long, ngày 03 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 397/2025/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1978; CCCD 083178016648;

Địa chỉ: Số G ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre (nay là phường B, tỉnh Vĩnh Long).

- Bị đơn: Ông Đỗ Trọng Đ, sinh năm 1977; CCCD 083077002297;

Địa chỉ: Số G ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre (nay là phường B, tỉnh Vĩnh Long).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị T và ông Đỗ Trọng Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T và ông Đỗ Trọng Đ tự nguyện thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị T và ông Đỗ Trọng Đ chấm dứt kể từ ngày Tòa án ban hành Quyết định công nhận thuận tình ly hôn.

Bà Nguyễn Thị T và ông Đỗ Trọng Đ không yêu cầu giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ, chồng khi ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị T được trực tiếp nuôi con chung tên Đỗ Nguyễn Như T1, sinh ngày 27/9/2012. Bà Nguyễn Thị T không yêu cầu ông Nguyễn Trọng Đ1 cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được quyền cản trở. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân tổ chức theo quy định của pháp luật Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị T và ông Đỗ Trọng Đ trình bày tự thỏa thuận nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị T và ông Đỗ Trọng Đ trình bày không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm:

+ Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007238 ngày 24 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long và đã nộp xong.

+ Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long hoàn trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo số biên lai nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 5- Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- UBND phường Bến Tre, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Huỳnh Thị Phê